

Số: /BC-STTTT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chuyển đổi số tháng 02/2024

Thực hiện Công văn số 149/CĐSQG-CSS ngày 16/02/2024 của Cục Chuyển đổi số quốc gia về việc cập nhật tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chuyển đổi số tháng 02/2024; Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả triển khai, thực hiện cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Chính quyền số:

1.1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, thể chế số:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về lĩnh vực chuyển đổi số luôn được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo. Trong tháng 02/2024, UBND tỉnh đã ban hành 01 văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số.

(Chi tiết các văn bản tại Phụ lục I kèm theo)

Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông đang thực hiện xin ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh năm 2024.

1.2. Hạ tầng số:

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục duy trì, quản trị, vận hành và hỗ trợ các đơn vị khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung tại Trung tâm THDL tỉnh¹; tiếp tục duy trì, thuê đường truyền số liệu chuyên dùng của VNPT kết nối từ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh đến 10 huyện, thành phố, thị xã, 209 xã, phường thị trấn và 10 Văn phòng quản lý đất đai các huyện, thành phố; thuê đường truyền mạng WAN kết nối các sở, ngành thuộc UBND tỉnh đảm bảo vận hành các ứng dụng dùng chung hiện có của tỉnh Bắc Giang.

Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành triển khai dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

1.3. Dữ liệu số:

Kết quả triển khai, vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh: Sở Thông tin và Truyền thông đã bố trí hạ tầng máy chủ, thiết bị kỹ thuật và hệ thống đường truyền tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, phân

¹ Gồm: (1) Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh; (2) Hệ thống thông tin báo cáo; (3) Hệ thống QLVB&ĐHCV; (4) Hệ thống Công TTĐT; (5) Hệ thống thư công vụ; (6) Hệ thống ký số; (7) Hệ thống Truyền hình hội nghị

công nhiệm vụ cho cán bộ kỹ thuật đảm bảo vận hành ổn định, thông suốt, an toàn an ninh thông tin cho Hệ thống các phần mềm được đầu tư trong Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang. Sau thời gian triển khai đồng bộ các hệ thống trong Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị tỉnh Bắc Giang trên địa bàn toàn tỉnh và các hệ thống đi vào hoạt động ổn định.

Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1 đã thực hiện tích hợp, lưu trữ cơ sở dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu/các kho dữ liệu chuyên ngành của tỉnh; xử lý, làm sạch dữ liệu, hình thành 07 cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh. Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2 đã được hoàn thành bổ sung chức năng Tích hợp dữ liệu thông qua API và tích hợp dữ liệu từ tập Excel vào Kho dữ liệu số; Bổ sung Nền tảng tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu phục vụ tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu nhằm phục vụ quản trị hệ thống, quản trị đơn vị và cán bộ chuyên viên có thể tự thực hiện xây dựng ra các dashboard, report mà không phụ thuộc quá nhiều vào đơn vị triển khai phần mềm, đảm bảo tạo được đầu ra đáp ứng được yêu cầu sử dụng.

Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) đã kết nối đến Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) với 13 dịch vụ² đến các bộ, ngành trung ương, kết nối nội tỉnh thông qua LGSP 02³ dịch vụ. Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên hỗ trợ các cấp, các ngành duy trì, vận hành các hệ thống thông tin để kết nối, liên thông dữ liệu đến các bộ, ngành Trung ương và tiếp tục khảo sát, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Bắc Giang (LGSP)’’.

1.4. Phát triển các ứng dụng, CSDL, dịch vụ số của tỉnh:

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được phát triển trên cơ sở hợp nhất hệ thống thông tin Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công. Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã bổ sung các phân hệ chức năng⁴ phục vụ đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Sở Thông tin và Truyền thông đang tiếp tục nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh.

² gồm: (1) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; (2) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; (4) Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; (5) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến; (6) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch; (7) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; (8) Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam; (9) Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam; (10) Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; (11) Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng; (12) Cơ sở dữ liệu Bộ GTVT; (13) Cơ sở dữ liệu Bộ Tài nguyên và Môi trường.

³ gồm: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; (2) Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

⁴ Gồm các phân hệ: Quản lý kho dữ liệu hồ sơ TTHC và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tích hợp với phần mềm nghiệp vụ đất đai

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc 25/25 dịch vụ công thiết yếu được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia để phục vụ các nhu cầu giao dịch của người dân và doanh nghiệp⁵. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã tiếp tục hoạt động hiệu quả; các TTHC mới ban hành thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai. Bộ phận Một cửa các đơn vị tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp khai thác Cổng DVC để nộp hồ sơ trực tuyến nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua DVC trực tuyến; thực hiện tốt công tác giám sát, theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC của các cấp, các ngành.

Kết quả tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Để đảm bảo điều kiện phục vụ tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn thường xuyên rà soát, kiểm tra, đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, thông suốt 24/7 cho Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; bố trí cán bộ kỹ thuật trực vận hành hệ thống tại Trung tâm THDL tỉnh và thực hiện hỗ trợ khai thác sử dụng Hệ thống qua nhiều hình thức (các nhóm Zalo, điện thoại, hỗ trợ trực tiếp, qua các hội nghị tập huấn), đảm bảo kịp thời hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình khai thác, sử dụng Hệ thống. Bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo thực hiện xây dựng các công cụ hỗ trợ cho việc số hoá hồ sơ điện tử như: hỗ trợ đổi tên tệp tin trên phần mềm, tự động chuyển đổi phiên bản pdf, ký số trên phần mềm... Đến nay, đã thực hiện số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực, có sử dụng lại dữ liệu thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh.

Cổng dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang (Open Data) đã được xây dựng và phát triển, cung cấp 34 danh mục dữ liệu mở của các ngành Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ. Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện phát triển Cổng dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang với 92 danh mục dữ liệu mở theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh của các ngành Công thương, Tư pháp, Y tế, Xây dựng, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Trung tâm lưu trữ và phát triển quỹ đất.

Công thông tin không gian (SDI) của tỉnh đã xây dựng để tạo nền tảng để triển khai các ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quản lý phát triển đô thị nhằm

⁵ Trong Quý III năm 2023: Cấp tỉnh tiếp nhận 59.790 hồ sơ, đã giải quyết 54.106 hồ sơ, trong đó giải quyết trước và đúng hạn 53.726 hồ sơ (tỷ lệ 99,3%); Cấp huyện tiếp nhận 27.699 hồ sơ, đã giải quyết 24.577 hồ sơ, trong đó giải quyết trước và đúng hạn 24.397 hồ sơ (tỷ lệ 99,27%); Cấp xã tiếp nhận 79.775 hồ sơ, đã giải quyết 77.985 hồ sơ, trong đó giải quyết trước và đúng hạn 77.049 hồ sơ (tỷ lệ 98,8%).

thúc đẩy tiến trình xây dựng phát triển đô thị thông minh. Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành phát triển hạ tầng không gian đô thị tỉnh Bắc Giang.

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục duy trì, hỗ trợ vận hành, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, phát triển các hệ thống thông tin dùng chung và các phần mềm phục vụ chỉ đạo điều hành và chuyên ngành như: Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc và ký số; Hệ thống thư công vụ; Hệ thống Cổng TTĐT; Hệ thống Phòng họp không giấy tờ; Phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo điều hành; Phần mềm số hóa, bản đồ hóa hệ thống thông tin cơ bản của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh... Thực hiện cập nhật mã định danh điện tử và các nội dung liên quan trên các hệ thống dùng chung: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Hệ thống QLVB&ĐHCV, Hệ thống Cổng TTĐT, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

1.5. Nhân lực số:

Thực hiện Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Sở Thông tin và Truyền thông hiện đã tổng hợp xong nhu cầu đào tạo trình độ đại học (văn bằng 2) và trình độ thạc sỹ, bao gồm các kiến thức chuyên ngành và kiến thức chuyên sâu về công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng.

Ban hành Kế hoạch số 27/KH-STTTT ngày 26/01/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2024. Bám sát Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức CNTT năm 2024, hiện Sở đang chuẩn bị các nội dung phục vụ triển khai thực hiện tập huấn, bồi dưỡng chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị.

1.6. An toàn, an ninh mạng:

Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành triển khai thực hiện các nội dung thuê Trung tâm điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của tỉnh để giám sát, quản lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục đôn đốc công tác phân loại, hướng dẫn các đơn vị trong tỉnh khẩn trương triển khai rà soát và hoàn thành phê duyệt cấp độ ATTT cho các hệ thống thông tin trong toàn tỉnh. Đến nay, có 18 đơn vị đã xây dựng, phê duyệt HSDXCD cho hệ thống thông tin thuộc đơn vị mình quản lý⁶. Toàn tỉnh đã có 60 hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ, trong đó

⁶ Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở NN&PTNT, Sở LĐTB&XH, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Sở VHNT&DL, Ban QL các KCN, Đài PT&TH, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh,

cấp tỉnh phê duyệt 51 hệ thống thông tin, cấp huyện phê duyệt 9 hệ thống thông tin.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hạ tầng, trang thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số đã được quan tâm đầu tư nhưng về lâu dài cần phải tiếp tục nâng cấp một cách toàn diện, đồng bộ từ hạ tầng trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số, các hạ tầng bảo đảm an toàn thông tin.

III. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số:

Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tiếp tục tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường giám sát chất lượng, thời gian giải quyết các hồ sơ đăng ký qua mạng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; lấy kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến làm một trong các tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan, đơn vị năm 2024.

2. Hoàn thiện môi trường pháp lý:

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

Trình UBND tỉnh:

- Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang.
- Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang.

Trình Chủ tịch UBND tỉnh:

- Kế hoạch triển khai “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” năm 2024.
- Kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh Bắc Giang năm 2024.
- Quyết định ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bắc Giang (bổ sung các CSDL của các ngành mới xây dựng hoàn thiện năm 2023 thay thế Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 26/4/2023).

- Quyết định ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang năm 2024.
- Kế hoạch Tổ chức Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2024.
- Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2025.

- Cập nhật, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0, Kiến trúc tham chiếu ICT Đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang, phiên bản 1.0 đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chuyển đổi số.

b) Văn phòng UBND tỉnh:

Theo dõi, đôn đốc các công chức một cửa bám sát thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Kế hoạch của UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh về nâng hạng DTI, PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS của tỉnh.

c) Các sở, ngành, địa phương:

Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chuyển đổi số.

3. Phát triển hạ tầng số:

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

Vận hành, duy trì hoạt động của Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang phục vụ chuyển đổi số của các CQNN trên địa bàn tỉnh.

Duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng WAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng theo hướng thuê dịch vụ từ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông mở rộng, nâng cao chất lượng đường Internet cáp quang băng rộng; phủ sóng di động trên địa bàn tỉnh.

b) Các sở, ngành:

Đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại các cấp, các ngành để nâng cao chất lượng hệ thống họp trực tuyến của các CQNN từ cấp tỉnh đến xã.

Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

c) UBND các huyện thành phố: Tiếp tục thực hiện đầu tư, bổ sung trang thiết bị hệ thống camera theo dõi, giám sát bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật, kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang và Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu hệ thống camera an ninh tỉnh Bắc Giang để phục vụ công

tác lãnh đạo chỉ đạo của các cấp, các ngành; duy trì, mở rộng đường truyền Internet, đường truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ vận hành hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông (*Đề án 257*) tại địa phương.

4. Phát triển các nền tảng, hệ thống:

Tổ chức duy trì, vận hành, khai thác hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang; Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang; Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu tỉnh Bắc Giang (LGSP) đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu ngang, dọc từ các phần mềm, CSDL của tỉnh đến các bộ, ngành trung ương qua Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

5. Phát triển dữ liệu, các ứng dụng, dịch vụ dùng chung:

Các sở, ngành, địa phương tiếp tục số hóa dữ liệu; thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được Trung ương đầu tư; thực hiện các gói thầu xây dựng và nâng cấp, phát triển CSDL dùng chung của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND tỉnh đảm bảo phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh.

6. Phát triển kinh tế số:

Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

Sở Công thương tiếp tục phối hợp Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước về pháp luật TMĐT; Tổ chức đào tạo, tập huấn về TMĐT cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân...; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh tham gia xây dựng gian hàng, đưa sản phẩm lên các sàn TMĐT lớn trong nước và nước ngoài nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh.

7. Phát triển xã hội số:

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp Ban Tuyên giáo, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang tích cực chỉ đạo tăng cường lan tỏa các thông tin tốt trên môi trường mạng; tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật trên nền tảng số; sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại và đa dạng hóa các kênh truyền thông số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Tỉnh đoàn tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: trọng tâm là phát huy vai trò nòng cốt trong tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng; tổ chức các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ nông sản qua các sàn thương mại điện tử; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thanh toán không dùng tiền mặt trong đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, tiếp tục phối hợp với UBND cấp huyện tổ chức dịch vụ chi trả xây dựng phương án chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt (quy trình thực hiện, điều kiện hạ tầng, mạng lưới rút tiền, tiện ích thanh toán,..) theo Kế hoạch chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt của tỉnh.

UBND các huyện, thành phố tiếp tục tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên các Cổng dịch vụ công; giao chỉ tiêu 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

8. Phát triển nguồn nhân lực CNTT:

Sở Thông tin và Truyền thông triển khai “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” năm 2024; trong đó tổ chức các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho các cấp lãnh đạo từ cấp tỉnh đến cấp xã; tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao về an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước.

Sở Nội vụ khẩn trương tiếp tục tham mưu UBND tỉnh bố trí sắp xếp bổ sung đủ cán bộ chuyên trách CNTT cấp sở, cấp huyện.

9. Bảo đảm an toàn thông tin:

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục thuê dịch vụ Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) tỉnh Bắc Giang; đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát bảo đảm an toàn thông tin; các hệ thống thông tin và CSDL của các cơ quan nhà nước.

Các sở, ngành, địa phương tập trung tổ chức triển khai các nhiệm vụ được

giao về bảo đảm an toàn thông tin, an toàn hệ thống thông tin theo quy định.

Trên đây là báo cáo của Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Giang về tình hình triển khai, thực hiện chuyển đổi số tháng 02 năm 2024, kính gửi Cục Chuyển đổi số quốc gia tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Chuyển đổi số quốc gia;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Gia Phong

Phụ lục
TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG CƠ CHẾ
CHÍNH SÁCH THỨC ĐẦY QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày / /2024)

STT	NỘI DUNG VĂN BẢN
I	Quyết định
1	Quyết Định số 98/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh, bổ sung mã định danh điện tử cho các cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Giang
II	Kế hoạch
1	Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh về Triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn trong công tác Chuyển đổi số
III	Các văn bản chỉ đạo
	Tháng 01 năm 2024
1	Công văn số 4/UBND-KGVX ngày 01/01/2024 của UBND tỉnh V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024
2	Thông báo số 3/TB-UBND ngày 02/01/2024 của UBND tỉnh Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm 2023; triển khai nhiệm vụ năm 2024 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang
3	Công văn số 180/UBND-KGVX ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh V/v triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ
4	Công văn số 234/UBND-KGVX ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh V/v tham mưu thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ
5	Công văn số 211/UBND-KTTH ngày 15/01/2024 V/v xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá
6	Công văn số 92/STTTT-CNTT của Sở Thông tin và Truyền thông ngày 18/01/2024 về việc áp dụng, sử dụng các định mức, đơn giá, mức chi trong quản lý đầu tư ứng dụng CNTT và đề nghị Báo cáo hoàn thành sản phẩm hoặc hạng mục công việc của dự án theo quy định
7	Thông báo số 32/TB-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh Kết luận tại Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Chỉ số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023
8	Báo cáo số 16/BC-TCTTKĐA ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh về Kết quả triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”